

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VỊ THỦY  
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 31 – 7 – 2020

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY  
TỈNH HẬU GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:* Ông Lư Trường Tây

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Huỳnh Văn Tuyền

Bà Trần Thị Bé Ngọc

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Phương Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:** Ông Trương Văn Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 107/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2020 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 60/2020/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Ngọc Q, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: ấp B, xã N, huyện G, tỉnh K (có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Vũ M, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: ấp 5, thị trấn N, huyện V, tỉnh H (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc Q trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc Q và anh Nguyễn Vũ M tự nguyện tiến tới hôn nhân và đăng ký kết hôn ngày 02/10/2013 tại Ủy ban nhân dân

thị trấn N, huyện V, tỉnh H. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc nhưng về sau vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, không cùng quan điểm sống, thường xuyên cự cãi làm cho cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc. Chị Nguyễn Thị Ngọc Q và anh Nguyễn Vũ M đã ly thân từ hơn 10 tháng cho đến nay nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Vũ M.

Về con chung: Có 01 người con tên Nguyễn Thị Tường V (Giới tính: Nữ) sinh ngày: 14/7/2014 đang sống với chị Nguyễn Thị Ngọc Q nên sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị Ngọc Q yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng và không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Trong quá trình tiến hành tố tụng, từ khi Tòa án thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử, Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn anh Nguyễn Vũ M để tiến hành phiên họp, phiên hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng bị đơn đều vắng mặt không lý do nên Tòa án không ghi được lời khai của bị đơn cũng như bị đơn không thể hiện ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn không chấp hành đúng theo giấy triệu tập của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ngọc Q được ly hôn với anh Nguyễn Vũ M. Về con chung chị Nguyễn Thị Ngọc Q được tiếp tục nuôi dưỡng Nguyễn Thị Tường V. Về tài sản chung và nợ chung không có nên không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Vũ M đã được Tòa án triệu tập, thông báo hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bị đơn anh Nguyễn Vũ M.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án “Tranh chấp hôn nhân và gia đình về tranh chấp ly hôn”, căn cứ theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của chị Nguyễn Thị Ngọc Q tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống chị Nguyễn Thị Ngọc Q và anh Nguyễn Vũ M phát sinh mâu thuẫn, từ đó vợ chồng thường bất đồng quan điểm, cự cãi, không hợp nhau, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị đã ly thân, trong thời gian ly thân anh chị vẫn không đoàn tụ. Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Ngọc Q vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện được ly hôn với anh Nguyễn Vũ M, cho thấy, nguyên nhân mâu thuẫn trong hôn nhân là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, nhận thấy, yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Ngọc Q là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Có 01 người con tên Nguyễn Thị Tường V (Giới tính: Nam) sinh ngày: 14/7/2014. Chị Nguyễn Thị Ngọc Q yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng. Xét thấy, từ khi vợ chồng ly thân, chị Nguyễn Thị Ngọc Q là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục Nguyễn Thị Tường V. Vì vậy, để không làm ảnh hưởng đến cuộc sống của Nguyễn Thị Tường V, Hội đồng xét xử xét thấy, việc tiếp tục giao cho chị Nguyễn Thị Ngọc Q được nuôi dưỡng Nguyễn Thị Tường V là phù hợp với các quy định của pháp luật. Chị Nguyễn Thị Ngọc Q chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét.

Anh Nguyễn Vũ M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Vũ M vắng mặt không ghi được lời khai nên không xác định được khối tài sản chung, nợ chung của vợ chồng có hay không. Do đó, Hội đồng xét xử cần phải tách phần tài sản chung, nợ chung không giải quyết, nếu sau này các đương sự có yêu cầu khởi kiện kèm theo chứng cứ chứng minh thì sẽ giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[6] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[7] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ngọc Q phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9; Điều 51; Điều 53, Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ngọc Q được ly hôn với anh Nguyễn Vũ M.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc Q được tiếp tục nuôi dưỡng Nguyễn Thị Tường V (Giới tính: Nữ), sinh ngày 14/7/2014. Chị Nguyễn Thị Ngọc Q chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét.

Anh Nguyễn Vũ M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Chị Nguyễn Thị Ngọc Q và anh Nguyễn Vũ M đều được thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho chị Nguyễn Thị Ngọc Q và anh Nguyễn Vũ M thành vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

4. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn Nguyễn Thị Ngọc Q phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được chuyển từ tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 00001004, ngày 27/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

5. Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc Q có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với bị đơn Nguyễn Vũ M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi bị đơn cư trú.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Chi cục THA dân sự huyện Vị Thủy;
- UBND thị trấn Nàng Mau;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lư Trường Tây**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**